

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2018/HS-ST

Ngày: 06 - 11 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thao.

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Tiến Đ**, sinh năm 1982, tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 46, đường A, Khu phố B, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị X - Sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 5 năm 2018 đến nay, hiện nay đang tại ngoại. Có mặt.

*** Bị hại:** Bà Tào Thị L, sinh năm 1957 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1955 (chồng). Địa chỉ: Số nhà 13, đường T, Tổ 7, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Bị đơn dân sự:**

Công ty Cổ phần C – M; Trụ sở: 1230 đường K, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn U, sinh năm 1953; Chức vụ: Tổng giám đốc công ty.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại phiên tòa: Ông Ngô Ngọc

V, sinh năm 1958; Chức vụ: Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần C – M (Theo văn bản ủy quyền số 05/UQ-TCHC ngày 02/11/2018). Địa chỉ: 37 đường A, khu phố B, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Vũ Gia K, Văn phòng Luật sư Cao Đức N - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: 277 đường A, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Hẻm Nguyễn Chí T, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Tiến Đ có giấy phép lái xe hạng B2, là nhân viên lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần C – M. Vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 18/3/2018, Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51D-020.03 từ khách sạn Nhật Dạ, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai đến đón anh Nguyễn Xuân T (là Giám sát nhân viên của Công ty) đi giám sát nhân viên bán hàng tiếp thị mì tôm ở chợ P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đón anh T, Đ chở anh T và điều khiển xe ô tô đến đường Trần K, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai đậu bên phải đường theo hướng đường Nguyễn Tất T đi chợ P, thành phố P, tỉnh Gia Lai để vào quán ăn sáng. Khi xuống xe, Đ tắt máy, về số mol (số 0) và kéo thắng tay rồi cùng anh T đi sang bên kia đường vào quán ăn sáng. Khi xuống xe Đ kéo thắng tay không hết, không chèn bánh nên khi vừa vào quán ngồi được khoảng 02 phút thì xe ô tô biển kiểm soát 51D-020.03 của Đ trôi dốc và di chuyển theo hướng đường Nguyễn Tất T đi chợ Phù Đ đến ngã ba đường Trần K, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì tông vào bà Tào Thị L đang đi bộ. Hậu quả bà Tào Thị L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Đến 20 giờ 05 phút cùng ngày bà Tào Thị L chết.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 80/TT-TTPY ngày 28/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của bà Tào Thị L là do: “Vỡ sọ + Đa chấn thương do tai nạn giao thông”.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã ba đường Trần K, phường P, thành phố Pleiku. Đường Trần K là đường hai chiều trải nhựa đường, mặt đường bằng phẳng rộng 8m, có độ dốc xuống 4% theo hướng đường Nguyễn Tất T đi đường N. Mặt đường hẻm 02 Trần K rộng 7,40m.

- Tại hiện trường vụ tai nạn giao thông phát hiện: Sau tai nạn xe ô tô 51D-02003 được đánh số thứ tự (1) đầu xe trên mặt đường Trần K. Đầu xe quay về hướng đi đường N, đuôi xe quay về hướng đi đường Nguyễn Tất T. Tâm bánh xe bên phải trục trước xe ô tô đo cách mép đường làm chuẩn là 1,70m. Tâm bánh xe bên phải trục sau xe ô tô đo cách mép đường đo cách mép đường làm chuẩn là 1,70m. Điểm đối diện số nhà 21 Trần K đo vuông góc tâm bánh xe bên phải trục sau là 25,90m. Tâm bánh xe bên phải trục sau xe ô tô đo cách trụ điện số 105 là 6,80m.

Phát hiện chất lỏng màu đỏ (nghi máu) trên mặt đường Trần K được đánh số thứ tự (2). Tâm chất lỏng màu đỏ đo cách mép đường làm chuẩn là 2,30m; đo cách tâm bánh xe bên phải trục sau xe ô tô là 1,60m.

** Kết quả khám xe ô tô xác định:*

- Kỹ thuật an toàn phương tiện:

+ Thân vỏ xe: Đầy đủ chi tiết, liên kết chắc chắn.

+ Động cơ hệ thống truyền lực: Đầy đủ chi tiết, hoạt động ổn định.

+ Bánh xe, vành bánh xe: Đủ số lượng, đúng kích cỡ, chất lượng đảm bảo.

+ Hệ thống chiếu sáng, tín hiệu: Đầy đủ, chi tiết, hoạt động ổn định.

+ Hệ thống lái: Đầy đủ chi tiết, điều khiển nhẹ nhàng, chính xác, không bó kẹt.

+ Hệ thống phanh: Đầy đủ chi tiết, hoạt động ổn định hiệu quả phanh đều ở các bánh trục:

- Thử phanh đỗ: Thử phanh cả chiều dốc lên, dốc xuống, hiệu quả phanh đảm bảo.

- Thử phanh chính: Thử xe trên đường nhựa khô ráo xe không tải tốc độ xe chạy 50km/h quãng đường phanh thu được 4,10m; hành lang phanh thu được 0,3m.

+ Các hệ thống tổng thành khác: Đầy đủ chi tiết, liên kết chắc chắn, hoạt động ổn định.

+ Xe ô tô mang biển kiểm soát 51D-02003 tại thời điểm giám định xe có các chi tiết, hệ thống tổng thành liên kết chắc chắn, đảm bảo tính năng hoạt động.

Kết luận giám định tư pháp ngày 28/3/2018 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai:

Kết luận về đối tượng giám định: Xe ô tô biển số đăng ký 51D-02003 tại thời điểm giám định, xe có các hệ thống, tổng thành, chi tiết đủ độ bền, đảm bảo tính năng hoạt động.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm:

- 01 xe ô tô biển số 51D-02003 loại tải van; nhãn hiệu: HUYNDAI; màu sơn: Bạc. Sau khi khám xét dấu vết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần C – M.

- 01 Giấy phép lái xe ô tô 790167052818 ngày 16/3/2016 (hạng B2) mang tên Nguyễn Tiến Đ do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho Nguyễn Tiến Đ.

Về bồi thường dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tiến Đ và Công ty cổ phần C – M đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Tào Thị L số tiền 105.000.000 đồng (phần bị cáo Nguyễn Tiến Đ bồi thường 55.000.000 đồng; phần Công ty cổ phần C – M bồi thường 50.000.000 đồng). Trong giai đoạn điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại Tào Thị L là ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tiến Đ. Tuy nhiên, sau khi Tòa án ra quyết định xét xử, thì ngày 31/10/2018 Tòa án nhận được đơn yêu cầu bồi thường dân sự trong vụ án của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Hữu T. Cụ thể yêu cầu chủ phương tiện gây tai nạn là Công ty cổ phần C – M bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm gồm các khoản sau: Chi phí cho việc mai táng tổng cộng là 88.530.000 đồng; chi phí xây mộ là 130.000.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 100 tháng lương cơ sở là 139.000.000 đồng (ngoài ra không có yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác). Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 357.530.000 đồng – trừ số tiền đã bồi thường là 105.000.000 đồng = còn bồi thường 252.530.000 đồng. Nhưng do tại phiên tòa các bên thỏa thuận được mức bồi thường như sau: Ngoài số tiền đã được bồi thường thì bị đơn dân sự bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung, quyết định đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b (người phạm tội đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả), s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); khoản 1 và khoản 2 (đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về vật chứng: Đã xử lý xong trong quá trình điều tra nên không xem xét lại.

- Về bồi thường dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Tiến Đ và Công ty cổ phần C – M đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Tào Thị L số tiền 105.000.000 đồng (phần bị cáo Nguyễn Tiến Đ bồi thường 55.000.000 đồng; phần Công ty cổ phần C – M bồi thường 50.000.000 đồng). Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về bồi thường dân sự tại phiên tòa như sau: Ngoài số tiền đã được bồi thường như trên thì bị đơn dân sự bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 100.000.000 đồng.

*** Về án phí:**

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị đơn dân sự chịu án phí bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị như sau: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự như: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội tự thú; người phạm tội thành khẩn khai báo; bị cáo hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra; được đại diện của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nếu không chấp nhận miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguyễn Tiến Đ có giấy phép lái xe hạng B2 (giấy phép lái xe có giá trị đến 16/3/2026 – bút lục 36), là nhân viên lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần C – M. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/3/2018, sau khi dừng đỗ xe ô tô biển kiểm soát 51D-02003 trên đường Trần K, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Tiến Đ cho xe ô tô đậu bên phải đường theo hướng đường Nguyễn Tất T đi chợ Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (đoạn đường có độ dốc 4%) để vào quán phở bên trái đường ăn sáng. Do Nguyễn Tiến Đ kéo thắng tay không hết và khi rời khỏi xe Đ không chèn bánh xe theo quy định nên xe ô tô của Đ điều khiển đã trôi dốc tông vào bà Tào Thị L đang đi bộ, hậu quả làm cho bà Tào Thị L bị chết.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 80/TT-TTPY ngày 28/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của bà Tào Thị L là do: “*Vỡ sọ + Đa chấn thương do tai nạn giao thông*” (bút lục số 31, 32).

Về kết luận về đối tượng giám định chiếc xe ô tô biển số đăng ký 51D-02003: Xe ô tô biển số đăng ký 51D-02003 tại thời điểm giám định, xe có các hệ thống, tổng thành, chi tiết đủ độ bền, đảm bảo tính năng hoạt động (bút lục số 29).

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo đã khai tại phiên tòa là phù với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi điều khiển xe ô tô dừng đỗ xe trên đường dốc (có độ dốc 4%), kéo thắng tay không hết và rời khỏi xe không thực hiện các biện pháp an toàn dẫn đến xe tự chạy và tông vào bà Tào Thị L, hậu quả làm bà Tào Thị L bị chết. Hành vi này của Nguyễn Tiến Đ đã vi phạm quy định về dừng xe, đỗ xe trên đường bộ, đường phố quy định tại Điều 18, Điều 19 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả của hành vi do Đ gây ra làm chết 01 người nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, hậu quả phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, hậu quả xảy ra là do lỗi câu thả của bị cáo, hậu quả dẫn đến chết người là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên cần có một mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục cho bị cáo để trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, góp phần tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

Không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Về vật chứng:**

- Đối với chiếc xe ô tô biển số 51D-02003 là phương tiện phạm tội, sau khi khám xét dấu vết Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần C – M và Công ty không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì về phương tiện gây tai nạn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Giấy phép lái xe ô tô 790167052818 ngày 16/3/2016 (hạng B2) mang tên Nguyễn Tiến Đ do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho Nguyễn Tiến Đ là phù

hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

*** Về bồi thường dân sự:**

- Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tiến Đ và Công ty cổ phần C – M đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Tào Thị L số tiền 105.000.000 đồng (phần bị cáo Nguyễn Tiến Đ bồi thường 55.000.000 đồng; phần Công ty cổ phần C – M bồi thường 50.000.000 đồng). Trong giai đoạn điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại Tào Thị L là ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tiến Đ. Tuy nhiên, sau khi Tòa án ra quyết định xét xử, thì ngày 31/10/2018 Tòa án nhận được đơn yêu cầu bồi thường dân sự trong vụ án của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Hữu T. Cụ thể yêu cầu chủ phương tiện gây tai nạn là Công ty cổ phần C – M bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm gồm các khoản sau: Chi phí cho việc mai táng tổng cộng là 88.530.000 đồng; chi phí xây mộ là 130.000.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 100 tháng lương cơ sở là 139.000.000 đồng (ngoài ra không có yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác). Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 357.530.000 đồng – trừ số tiền đã bồi thường là 105.000.000 đồng = còn bồi thường là 252.530.000 đồng. Nhưng do tại phiên tòa các bên thỏa thuận được mức bồi thường như sau: Ngoài số tiền đã được bồi thường thì bị đơn dân sự bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 100.000.000 đồng.

Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường dân sự như trên giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

- Sau khi bị đơn dân sự bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại thì có quyền yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà bị đơn dân sự đã bồi thường trong vụ án này, trường hợp nếu các bên không thỏa thuận được việc bồi thường thì bị đơn dân sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

*** Về án phí:**

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị đơn dân sự chịu án phí bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những nội dung đã xem xét, quyết định nêu trên của Hội đồng xét xử thì thấy rằng những nội dung mà Viện kiểm sát truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị tại phiên tòa là có cơ sở đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án thì Hội đồng xét xử xét nhận thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án đều thực hiện đúng quy định pháp luật.

[8] Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của Luật sư về đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/11/2018). Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về bồi thường dân sự như sau:

Ngoài số tiền bồi thường dân sự mà đại diện của bị hại đã được nhận là 105.000.000 đồng (phần bị cáo Nguyễn Tiến Đ bồi thường 55.000.000 đồng, phần Công ty cổ phần C – M bồi thường 50.000.000 đồng), thì Công ty cổ phần C – M tiếp tục bồi thường thêm cho đại diện của bị hại thông qua ông Nguyễn Hữu T (chồng bà Tào Thị L, sinh năm 1957 đã chết) số tiền là 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong phần nghĩa vụ phải thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc Công ty cổ phần C – M chịu án phí bồi thường dân sự là 5.000.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TP.P;
- Công an TP.Pleik;
- Thi hành án dân sự TP.P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại;
bị đơn dân sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa